

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



LÒ ĐỨC HƯƠNG

**NGHIÊN CỨU KHẢ NĂNG SINH TRƯỞNG,
PHÁT TRIỂN CỦA MỘT SỐ GIỐNG NGÔ LAI
TẠI TỈNH SƠN LA**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC CÂY TRỒNG**

Thái Nguyên -2016

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



LÒ ĐỨC HƯƠNG

**NGHIÊN CỨU KHẢ NĂNG SINH TRƯỞNG,
PHÁT TRIỂN CỦA MỘT SỐ GIỐNG NGÔ LAI
TẠI TỈNH SƠN LA**

Chuyên ngành : Khoa học cây trồng

Mã số ngành: 60.62.01.10

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC CÂY TRỒNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. LUÂN THỊ ĐẸP

Thái Nguyên -2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực, đầy đủ, rõ nguồn gốc và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào. Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước Hội đồng bảo vệ luận văn, trước khoa và nhà trường về các thông tin, số liệu trong đề tài./.

Tác giả

Lò Đức Hương

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn này, tôi đã nhận được sự giúp đỡ của các thầy cô giáo, các phòng ban và các đơn vị trong cũng như ngoài trường.

Tôi xin chân thành cảm ơn cô giáo **PGS.TS. Luân Thị Đẹp** – Khoa Nông học thuộc Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo, truyền thụ những kinh nghiệm quý báu, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình nghiên cứu và viết luận văn

Nhân dịp này tôi xin cảm ơn các thầy, cô giáo Khoa Nông học, Phòng quản lý Sau Đại học Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, Trung tâm giống cây trồng vật nuôi, thủy sản tỉnh Sơn La đã tạo điều kiện và giúp đỡ tôi trong thời gian tiến hành đề tài

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới gia đình, người thân, bạn bè, đồng nghiệp đã quan tâm động viên tôi trong suốt quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tác giả

Lò Đức Hương

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC KÍ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT.....	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích và yêu cầu của đề tài	3
2.1. Mục đích.....	3
2.2. Yêu cầu.....	3
3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	3
3.1. Ý nghĩa khoa học	3
3.2. Ý nghĩa thực tiễn.....	3
CHƯƠNG I: TỔNG QUAN TÀI LIỆU	4
1.1. Cơ sở khoa học của đề tài	4
1.2. Tình hình sản xuất ngô trên thế giới và Việt Nam.....	4
1.2.1. Tình hình sản xuất ngô trên thế giới	4
1.2. Tình hình sản xuất ngô ở Việt Nam.....	8
1.3. Tình hình sản xuất ngô tại Sơn La	12
1.3.1. Tình hình sản xuất tiêu thụ ngô ở Sơn La.....	13
2. Tình hình nghiên cứu ngô trên thế giới và Việt Nam	15
2.1. Tình hình nghiên cứu ngô trên thế giới.....	15

2.2. Tình hình nghiên cứu ngô tại Việt Nam	18
CHƯƠNG II: VẬT LIỆU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	22
2.1. Vật liệu nghiên cứu	22
2.2. Nội dung nghiên cứu	23
2.3. Địa điểm và thời gian thực hiện thí nghiệm.....	24
2.4. Phương pháp nghiên cứu.....	24
2.5. Các chỉ tiêu và phương pháp theo dõi.....	26
2.6. Phương pháp xử lý số liệu.....	30
CHƯƠNG III: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.....	31
3.1. Các giai đoạn sinh trưởng của các giống ngô lai thí nghiệm tại Sơn La vụ Hè Thu năm 2015	31
3.2. Kết quả nghiên cứu một số đặc điểm hình thái sinh lý của các giống ngô thí nghiệm.....	36
3.2.1. Chiều cao cây và chiều cao đóng bắp	36
3.2.2. Số lá trên cây và chỉ số diện tích lá.....	38
3.2.3. Trạng thái cây, trạng thái bắp và độ bao bắp	42
3.2.4. Một số đặc điểm hình thái bắp của các giống ngô thí nghiệm	44
3.3. Kết quả đánh giá tình hình sâu bệnh hại chính và khả năng chống đỡ của các giống ngô thí nghiệm vụ Hè Thu năm 2015	47
3.3.1. Tình hình sâu hại ngô thí nghiệm vụ Hè Thu năm 2015	47
3.3.2. Tình hình nhiễm bệnh của các giống ngô thí nghiệm vụ Hè Thu	49
3.3.3. Khả năng chống đỡ của các giống ngô thí nghiệm	51
3.4. Các yếu tố cấu thành năng suất của các giống ngô thí nghiệm vụ Hè Thu 2015 tại Sơn La	53

3.4.1. Số bắp/cây	54
3.4.2. Số hàng/bắp	54
3.4.3. Số hạt/hàng.....	56
3.4.4. Khối lượng 1000 hạt	57
3.4.5. Năng suất của các giống ngô thí nghiệm vụ hè thu năm 2015	57
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ	61
1. Kết luận	61
2. Đề nghị	61
TÀI LIỆU THAM KHẢO	62
I. Tiếng Việt	62
II. Tiếng Anh	64

DANH MỤC CÁC KÍ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT

CCC	: Chiều cao cây
CCĐB	: Chiều cao đóng bắp
CIMMYT	: International Maize and Wheat Improvement Center (Trung tâm cải tạo ngô và lúa mì Quốc tế)
cs	: Cộng sự
CSDTL	: Chỉ số diện tích lá
CV	: Coefficient of Variation (Hệ số biến động)
Đ/c	: Đối chứng
FAO	: Food and Agriculture Organization of the United Nations (Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc)
IPRI	: International Rice Research Institute (Viện nghiên cứu lúa quốc tế)
LSD _{.05}	: Least Significant Difference (Sai khác nhỏ nhất có ý nghĩa ở mức 95%)
NS	: Năng suất
NSLT	: Năng suất lý thuyết
NSTT	: Năng suất thực thu
P	: Probability (xác suất)
P1000 hạt	: Khối lượng 1000 hạt